TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 02-7-2021
"V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Phong.

2. Ông Nguyễn Văn Mầm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước - tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc: "Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 100/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lâm Chí C, sinh năm 1989. (Có mặt)

Cư trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh C ..

2. Bị đơn: Chị Huỳnh Kim N, sinh năm 1993. (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn anh Lâm Chí C trình bày:*

- Về hôn nhân: Vào năm 2010 anh C và chị N qua thời gian tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, đăng ký kết hôn tại UBND xã Trần Thới – huyện Cái Nước vào ngày 23/5/2013.

Trong quá trình sinh sống vợ chồng thường cự cãi với nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không thể hàn gắn quan hệ hôn nhân. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nên anh C yêu cầu được ly hôn với chị Huỳnh Kim N.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Lâm An Nhiên – sinh ngày 23/11/2019, hiện nay cháu đang sống chung với chị N; khi ly hôn, anh C đồng ý giao cháu Nhiên cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, anh C đồng ý cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ thu: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Chị Huỳnh Kim N được tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị N không tham gia và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc anh C yêu cầu ly hôn và nuôi con.

** Tại phiên tòa:*

- Anh Lâm Chí C trình bày: Anh C yêu cầu xin ly hôn với chị Huỳnh Kim N. Về con chung: anh C đồng ý giao cháu Lâm An Nhiên cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, anh C đồng ý cấp nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Về tài sản chung và nợ thu: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Chị Huỳnh Kim N vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Huỳnh Kim N được triệu tập hợp lệ xét xử lần 2 nhưng chị N vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt chị Huỳnh Kim N.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Anh C và chị N tiến đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã Trần Thới – huyện Cái Nước theo giấy chứng nhận kết hôn 61/2013 quyển số 02/2012 ngày 23 tháng 5 năm 2013, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Theo lời trình bày của anh C: Vợ chồng chung sống không hợp tính nhau dẫn đến mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hôn nhân không thể kéo dài, nên anh C yêu cầu ly hôn với chị N. Chị N không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn của anh C, qua đó cho thấy chị N không có thiện chí muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân giữa hai người. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh C và chị N đã đến mức trầm trọng không thể kéo dài, nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lâm Chí C đối với chị Huỳnh Kim N.

[2.2] Về con chung: Có 01 người con chung tên Lâm An Nhiên – sinh ngày 23/11/2019, hiện nay cháu Nhiên đang sống chung với chị N, khi ly hôn anh C đồng ý giao cháu Nhiên cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Cháu Nhiên chưa được 36 tháng tuổi, hiện nay cháu đang do chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh C cũng đồng ý tiếp tục giao cho chị N nuôi dưỡng; Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Lâm An Nhiên cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị N.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, việc cấp dưỡng của anh C là tự nguyện và cũng phù hợp với quy định của pháp luật; nên được Hội đồng xét xử ghi nhận: anh C cấp dưỡng nuôi cháu Nhiên mỗi tháng 1.000.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi cháu Nhiên đủ 18 tuổi.

Trường hợp anh C chậm cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản chung và nợ thu: Đương sự không đặt ra yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc anh Lâm Chí C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng với số tiền là 300.000 đồng. Khấu trừ với số tiền anh C nộp tạm ứng án phí thì anh C phải nộp tiếp là 300.000 đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lâm Chí C đối với chị Huỳnh Kim N.

2. Về con chung: Giao cháu Lâm An Nhiên – sinh ngày 23/11/2019 cho chị Huỳnh Kim N tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị N.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh C về việc cấp dưỡng nuôi cháu Nhiên mỗi tháng 1.000.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi cháu Nhiên đủ 18 tuổi.

Ngoài ra, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng tại thời điểm thi hành án.

3. Về tài sản chung và nợ thu: Đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc anh Lâm Chí C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng với số tiền là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006195 ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, anh C phải nộp tiếp với số tiền là 300.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thanh Phong **Nguyễn Văn Mầm** **Trần Hoàng Tuấn**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Tân Hưng Đông, H. Cái Nước;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Trần Hoàng Tuấn